

Bản án số: 39/2019/HSPT
Ngày 26/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Thu

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền; bà Trương Thị Lệ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ L số 15/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn D và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Văn D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/01/1990 tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Lê Thị L; Hiện sinh sống và làm ruộng tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Đậu Thị T; sinh năm 1991; Hiện sinh sống và làm công nhân tại thành phố H. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07/07/1977 tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Y, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Buôn bán. Con ông: Nguyễn Văn H và bà: Nguyễn Thị H. Hiện sinh sống và làm ruộng tại xã B, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 4 người, bị cáo là con thứ 3. Vợ: Nguyễn Thị Hồng T; sinh năm 1979. Hiện sinh sống và buôn bán tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự:

Không; Quá trình nhân thân: Ngày 28/02/2014, bị Công an huyện T phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi đánh bạc. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Nguyễn Công H; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/10/1965 tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 4/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Nguyễn Công N và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 6 người, bị cáo là con thứ 5. Vợ: Trần Thị T; Sinh năm 1964; Hiện sinh sống và làm ruộng tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Các con: Có 2 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự: Không. Quá trình nhân thân: Ngày 16/3/2012 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi đánh bạc; Bản án số 39/2014/HSST ngày 11/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Đã chấp hành xong phần hình phạt và các phần khác liên quan đến vụ án, hiện đã được xóa án tích; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Các bị cáo không kháng cáo (vắng mặt):* Ngô Công T; Nguyễn Văn T; Trần Hữu D; Nguyễn Văn S; Trần Văn H; Trần Văn L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo (vắng mặt: Nguyễn Văn T)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/10/2018, tại nhà Trần Văn L ở xã T huyện T tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn D, Ngô Công T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công H, Nguyễn Văn T, Trần Hữu D, Trần Văn H, Nguyễn Văn S sử dụng 01 bộ bài túlôkhor có 50 quân bài có sẵn tại nhà L để sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức đánh bài “Liêng” thắng thua mỗi ván từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Trần Văn L là chủ nhà không tham gia đánh bạc nhưng dùng tiền bốc hồ giúp các đối tượng mua nước, sữa, thuốc lá tại quán tạp hóa của anh Nguyễn Công H ở thôn V, xã T hết 260.000 đồng.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi các đối tượng Ngô Công T, Trần Hữu D, Nguyễn Văn T, Trần Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S và Nguyễn Công H đang sát phạt nhau thì bị lực lượng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Hà Tĩnh phát hiện và bắt quả tang.

- Thu giữ tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam đồng là 18.950.000 đồng, gồm có nhiều mệnh giá khác nhau; 50 quân bài Tú lơ khor và 01 chiếc chiếu nhựa;

- Thu giữ trong người các đối tượng : gồm: Ngô Công T 4.500.000 đồng; Trần Hữu D 3.500.000 đồng; Nguyễn Văn T 3.500.000 đồng; Nguyễn Văn S là 2.500.000 đồng; Nguyễn Công H 1.000.000 đồng; Trần Văn L 3.420.000 đồng;

Nguyễn Văn T: 2.800.000 đồng. Ngoài ra cơ quan điều tra Công an huyện T còn thu giữ 12 chiếc điện thoại và 08 chiếc xe máy.

Quá trình điều tra đã chứng minh được tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 30.860.000 đồng; trong đó, Nguyễn Văn D là 630.000 đồng; Trần Hữu D 500.000 đồng; Ngô Công T 4.900.000 đồng; Nguyễn Văn T 4.000.000 đồng; Nguyễn Văn S 2.870.000 đồng; Trần Văn H 600.000 đồng; Nguyễn Văn T 16.160.000 đồng; Nguyễn Công H 1.200.000 đồng;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại: Cho Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, 01 xe mô tô hãng HONDA, nhãn hiệu AIRBLADE, màu cam đen, biển kiểm soát 38M1-13011. Trả cho Ngô Công T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG. Trả cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 xe mô tô hãng HONDA, nhãn hiệu WAVE @, biển kiểm soát 38M1-235.93. Trả cho Trần Hữu D 3.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 xe mô tô hãng HONDA, nhãn hiệu AIRBLADE, biển kiểm soát 38T1-0192. Trả cho Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL. Trả cho Trần Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, 01 xe mô tô hãng HONDA, nhãn hiệu WAVE RS, biển kiểm soát 29X2-4964. Trả cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, 01 xe mô tô hãng HONDA, nhãn hiệu DREAM, biển kiểm soát 38H1-7305. Trả cho Nguyễn Công H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY, 01 xe mô tô hãng HONDA, nhãn hiệu WAVE, màu trắng, biển kiểm soát 38K1-198.34. Trả lại cho Trần Văn L 3.270.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG. Trả cho Nguyễn Văn T 2.800.000 đồng; 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310, xe mô tô hãng YAMAHA, nhãn hiệu JUPITER, màu đỏ đen, biển kiểm soát 29P8-664. Trả cho chị Nguyễn Thị M (là vợ của bị can Nguyễn Văn S): 01 xe mô tô nhãn hiệu VISION, màu xanh tím, biển kiểm soát 38P1-308.07.

Các vật chứng còn lại gồm: 30.600.000 đồng, 50 quân bài tú lơ khơ và một chiếc chiếu nhựa, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tiếp tục bảo quản, xử lý theo quy định của pháp luật.

Với hành vi trên, Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Ngô Công T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công H, Nguyễn Văn T, Trần Hữu D, Trần Văn H, Nguyễn Văn S và Trần Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1, điều 321, điểm i, tiết 1 điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 (mười) tháng tù, Nguyễn Văn T 08 (tám) tháng tù. Căn cứ khoản 1, điều 321, tiết 1 điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo đi chấp hành án;

Án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Ngô Công T 10 tháng tù; Trần Hữu D 07 tháng tù cho hưởng án treo; Nguyễn Văn T 06 tháng tù cho hưởng án treo; Nguyễn Văn S, Trần Văn H mỗi bị cáo 05 tháng tù cho hưởng án treo và xử phạt bị cáo Trần Văn L bằng hình thức phạt tiền, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 15/01/2019, bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 16/01/2019 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Ngày 17/01/2019, bị cáo Nguyễn Công H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo Nguyễn Văn D bổ sung nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nhân thân, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T và Nguyễn Công H giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn là: Từ khoảng 12h 30 phút đến khoảng 16 giờ ngày 03/10/2018 tại nhà Trần Văn L ở xã T huyện T tỉnh Hà Tĩnh, trong lúc các bị cáo đang sử dụng bộ bài tú lơ khơ có 50 quân bài đánh bài “Liêng” sát phạt nhau bằng tiền thắng thua mỗi ván từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng thì bị lực lượng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Hà Tĩnh phát hiện và bắt quả tang thu giữ số tiền đánh bạc: 30.600.000 đồng.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình và đồng bọn là trái pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh trong nhân dân.

Đây là vụ án đồng phạm giảm đơn, Lê Văn D là người khởi xướng và tham gia tích cực, Nguyễn Văn T và Nguyễn Công H là những người tham giữ vai trò đồng phạm thực hành. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo D, T được quy định tại điểm i, tiết 1 điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Công H theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" với hình phạt đã tuyên 10 tháng tù đối với Lê Văn D, 8 tháng tù đối với mỗi bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Công H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công H, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí và tiền phạt, việc tự nguyện của các bị cáo D, T chứng tỏ các bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về hành sai phạm của mình, đây là các tình tiết mới được xem xét cho các bị cáo ở cấp phúc thẩm. Các bị cáo D và T đều lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, do đó Hội đồng xét xử xét thấy để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo D, T có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương mà không phải cách ly khỏi đời sống xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Công H: năm 2014 đã bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử 5 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo tham gia đánh thời gian ít nhất trong vụ án, hiện sức khỏe yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Nhưng dù giảm nhẹ đến đâu thì việc cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo thấy được lỗi lầm của mình mà sửa chữa và đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung là cần thiết.

[4]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công H, sửa bản án sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công H phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1, điều 321, điểm i, điểm s, khoản 1 Điều 51, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1, điều 321; điểm i, điểm s, khoản 1 Điều 51, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1, điều 321, tiết 1 điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA huyện T;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Nguyệt Thu